

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP**  
CHO NĂM TÀI CHÍNH KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2021

**CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN  
CÔNG TRÌNH VIỆN THÔNG**

## **MỤC LỤC**

	<b>Trang</b>
<b>1. Mục lục</b>	<b>1</b>
<b>2. Báo cáo của Hội đồng quản trị</b>	<b>2 - 4</b>
<b>3. Báo cáo kiểm toán độc lập</b>	<b>5</b>
<b>4. Bảng cân đối kế toán tổng hợp tại ngày 31 tháng 12 năm 2021</b>	<b>6 - 9</b>
<b>5. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh tổng hợp cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021</b>	<b>10</b>
<b>6. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ tổng hợp cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021</b>	<b>11 - 12</b>
<b>7. Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp cho của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021</b>	<b>13 - 30</b>

\*\*\*\*\*

# CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN CÔNG TRÌNH VIỄN THÔNG

## BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Phát triển Công trình Viễn thông (sau đây gọi tắt là “Công ty”) trình bày báo cáo của mình cùng với Báo cáo tài chính tổng hợp cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021.

### Khái quát về Công ty

Công ty Cổ phần Phát triển Công trình Viễn thông là doanh nghiệp được cổ phần hóa từ Doanh nghiệp Nhà nước – Công ty Công trình Bưu điện theo Quyết định số 1519/2004/QĐ-TTg ngày 30 tháng 11 năm 2001 của Thủ tướng Chính phủ. Công ty hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0103000827 ngày 08 tháng 02 năm 2002.

Trong quá trình hoạt động, Công ty đã được Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội 10 lần cấp bổ sung Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp để phù hợp với tình hình hoạt động của Công ty, trong đó Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp điều chỉnh lần thứ mười ngày 24 tháng 9 năm 2021 về việc thay đổi người đại diện theo pháp luật của Công ty.

### Trụ sở chính

- Địa chỉ : Lô 18 khu đô thị mới Định Công, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
- Điện thoại : (024) 36405420
- Fax : (024) 36405419

### Công ty có các đơn vị trực thuộc sau:

Tên đơn vị	Địa chỉ
Chi nhánh Công ty Cổ phần Phát triển Công trình Viễn thông – Xí nghiệp Xây lắp Tư vấn – Thiết kế	Lô 18, khu đô thị mới Định Công, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
Chi nhánh Công ty Cổ phần Phát triển Công trình Viễn thông – Xí nghiệp Hàn nối – Đo Kiểm (*)	Lô 18, khu đô thị mới Định Công, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
Chi nhánh Công ty Cổ phần Phát triển Công trình Viễn thông – Chi nhánh Miền Nam (*)	147/30 quốc lộ 1K, thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai

(\*) Theo Quyết định số 07/2021/QĐ-HĐQT ngày 26/4/2021 và Quyết định số 08/QĐ-HĐQT ngày 26/4/2021 của Hội đồng quản trị, trong năm Công ty đã giải thể hoạt động của 2 Chi nhánh: Chi nhánh Công ty Cổ phần Phát triển Công trình Viễn thông – Xí nghiệp Hàn nối – Đo kiểm và Chi nhánh Công ty Cổ phần Phát triển Công trình Viễn thông – Chi nhánh miền Nam.

Hoạt động kinh doanh chính của Công ty là xây dựng các công trình bưu chính, viễn thông, công nghệ thông tin và các công trình công nghiệp, giao thông dân dụng.

# CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN CÔNG TRÌNH VIỄN THÔNG

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC (tiếp theo)

## Hội đồng quản trị và Ban điều hành, quản lý

Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Ban Tổng Giám đốc của Công ty trong năm và cho đến thời điểm lập báo cáo này bao gồm:

### Hội đồng quản trị

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm/hết nhiệm kỳ
Ông Nguyễn Hòa Hiệp	Chủ tịch	Bổ nhiệm ngày 01 tháng 7 năm 2021
Ông Vũ Đức Quang	Chủ tịch	Hết nhiệm kỳ ngày 01 tháng 7 năm 2021
Ông Lê Hải Đoàn	Ủy viên	Bổ nhiệm ngày 01 tháng 7 năm 2021
Bà Ngô Thị Bích Vân	Ủy viên	Bổ nhiệm ngày 01 tháng 7 năm 2021
Ông Dương Vũ Cường	Ủy viên	Hết nhiệm kỳ ngày 01 tháng 7 năm 2021
Ông Đặng Đức Khôi	Ủy viên	Hết nhiệm kỳ ngày 01 tháng 7 năm 2021
Ông Vũ Minh Yên	Ủy viên	Hết nhiệm kỳ ngày 01 tháng 7 năm 2021

### Ban kiểm soát

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm/hết nhiệm kỳ
Ông Nguyễn Công Toàn	Trưởng ban	Tái bổ nhiệm ngày 01 tháng 7 năm 2021
Bà Trần Thị Thu Thủy	Ủy viên	Hết nhiệm kỳ ngày 01 tháng 7 năm 2021
Bà Nguyễn Thị Kim Thu	Ủy viên	Hết nhiệm kỳ ngày 01 tháng 7 năm 2021

### Ban Tổng Giám đốc

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm
Ông Đỗ Quốc Toàn	Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 01 tháng 7 năm 2021
Ông Dương Vũ Cường	Phó Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 01 tháng 7 năm 2021
Bà Ngô Thị Bích Vân	Phó Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 01 tháng 7 năm 2021
Ông Vũ Minh Yên	Phó Tổng Giám đốc	Miễn nhiệm ngày 14 tháng 01 năm 2022 Miễn nhiệm ngày 01 tháng 7 năm 2021

### Đại diện theo pháp luật

Người đại diện theo pháp luật của Công ty trong năm và cho đến ngày 01 tháng 7 năm 2021 là ông Dương Vũ Cường – Tổng Giám đốc và từ ngày 01 tháng 7 năm 2021 đến thời điểm lập báo cáo này là Ông Nguyễn Hòa Hiệp – Chủ tịch Hội đồng quản trị.

### Kiểm toán viên

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C đã được chỉ định kiểm toán Báo cáo tài chính tổng hợp cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Công ty.

### Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm lập Báo cáo tài chính tổng hợp phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm. Trong việc lập Báo cáo tài chính tổng hợp này, Ban Tổng Giám đốc phải:

- Chọn lựa các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Thực hiện các xét đoán và các ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các chuẩn mực kế toán áp dụng cho Công ty có được tuân thủ hay không và tất cả các sai lệch trọng yếu đã được trình bày và giải thích trong Báo cáo tài chính tổng hợp;



## **CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN CÔNG TRÌNH VIỄN THÔNG**

**BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC (tiếp theo)**

---

- Lập Báo cáo tài chính tổng hợp trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động liên tục;
- Thiết lập và thực hiện hệ thống kiểm soát nội bộ một cách hữu hiệu nhằm hạn chế rủi ro có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính tổng hợp.

Ban Tổng Giám đốc đảm bảo các sổ kế toán thích hợp được lưu giữ đầy đủ để phản ánh tình hình tài chính của Công ty với mức độ chính xác hợp lý tại bất kỳ thời điểm nào và các sổ sách kế toán tuân thủ chế độ kế toán áp dụng. Ban Tổng Giám đốc cũng chịu trách nhiệm quản lý các tài sản của Công ty và do đó đã thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Ban Tổng Giám đốc cam kết đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên trong việc lập Báo cáo tài chính tổng hợp.

### **Phê duyệt Báo cáo tài chính**

Hội đồng quản trị phê duyệt Báo cáo tài chính tổng hợp đính kèm. Báo cáo tài chính tổng hợp đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2021, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính tổng hợp.

Thay mặt Hội đồng quản trị,

**Chủ tịch**



**Nguyễn Hòa Hiệp**

Ngày 31 tháng 3 năm 2022

181  
T NH  
C NC  
VHIE  
AN  
A &  
MI H  
DA

Head Office : 02 Truong Son St., Tan Binh Dist., Ho Chi Minh City, Vietnam  
Tel: +84 (028) 3547 2972 Fax: +84 (028) 3547 2970 kttv@a-c.com.vn  
Branch in Ha Noi : 40 Giang Vo St., Dong Da Dist., Ha Noi City, Vietnam  
Tel: +84 (024) 3736 7879 Fax: +84 (024) 3736 7869 kttv.hn@a-c.com.vn  
Branch in Nha Trang : Lot STH 06A.01, Le Hong Phong II Urban Area, Phuoc Hai Ward, Nha Trang City, Vietnam  
Tel: +84 (0258) 246 5151 Fax: +84 (0258) 246 5806 kttv.nt@a-c.com.vn  
Branch in Can Tho : I5-13 Vo Nguyen Giap St., Cai Rang Dist., Can Tho City, Vietnam  
Tel: +84 (0292) 376 4995 Fax: +84 (0292) 376 4996 kttv.ct@a-c.com.vn

Số: 2.0379/22/TC-AC

## BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: CÁC CỔ ĐÔNG, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC  
CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN CÔNG TRÌNH VIỄN THÔNG**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính tổng hợp kèm theo của Công ty Cổ phần Phát triển Công trình Viễn thông (sau đây gọi tắt là “Công ty”), được lập ngày 31 tháng 3 năm 2022, từ trang 06 đến trang 30, bao gồm Bảng cân đối kế toán tổng hợp tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh tổng hợp, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ tổng hợp của năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp.

### Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính tổng hợp của Công ty theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính tổng hợp và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính tổng hợp không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

### Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính tổng hợp dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính tổng hợp của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính tổng hợp. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính tổng hợp do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính tổng hợp trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính tổng hợp.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

### Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính tổng hợp đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Phát triển Công trình Viễn thông tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính tổng hợp.

**Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C**  
**Chi nhánh Hà Nội**



**Lê Văn Khoa - Giám đốc**

Số Giấy CNDKHN kiểm toán: 1794-2018-008-1

Hà Nội, ngày 31 tháng 3 năm 2022

**Vũ Tuấn Nghĩa - Kiểm toán viên**

Số Giấy CNDKHN kiểm toán: 4028-2022-008-1



**CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN CÔNG TRÌNH VIỄN THÔNG**

Địa chỉ: Lô 18 Khu đô thị mới Định Công, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN TỔNG HỢP**

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2021

Đơn vị tính: VND

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>A - TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>100</b>		<b>51.482.701.650</b>	<b>53.349.232.014</b>
<b>I. Tiền và các khoản tương đương tiền</b>	<b>110</b>	<b>V.1</b>	<b>4.326.491.349</b>	<b>22.069.816.293</b>
1. Tiền	111		326.491.349	1.889.250.970
2. Các khoản tương đương tiền	112		4.000.000.000	20.180.565.323
<b>II. Đầu tư tài chính ngắn hạn</b>	<b>120</b>		-	-
1. Chứng khoán kinh doanh	121		-	-
2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh	122		-	-
3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123		-	-
<b>III. Các khoản phải thu ngắn hạn</b>	<b>130</b>		<b>40.601.898.171</b>	<b>25.347.427.032</b>
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.3	31.839.601.738	25.364.127.801
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	V.4	18.833.566.900	10.072.453.071
3. Phải thu nội bộ ngắn hạn	133		-	-
4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	134		-	-
5. Phải thu về cho vay ngắn hạn	135		-	-
6. Phải thu ngắn hạn khác	136	V.5a	22.967.724.056	24.124.017.189
7. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	V.6	(33.276.379.523)	(34.450.556.029)
8. Tài sản thiếu chờ xử lý	139		237.385.000	237.385.000
<b>IV. Hàng tồn kho</b>	<b>140</b>	<b>V.7</b>	<b>6.527.140.237</b>	<b>5.914.573.053</b>
1. Hàng tồn kho	141		13.842.996.640	13.230.429.456
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		(7.315.856.403)	(7.315.856.403)
<b>V. Tài sản ngắn hạn khác</b>	<b>150</b>		<b>27.171.893</b>	<b>17.415.636</b>
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151		-	-
2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		27.171.893	17.415.636
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153		-	-
4. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	154		-	-
5. Tài sản ngắn hạn khác	155		-	-



**CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN CÔNG TRÌNH VIỄN THÔNG**

Địa chỉ: Lô 18 Khu đô thị mới Định Công, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

**Bảng cân đối kế toán tổng hợp (tiếp theo)**

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>B- TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>200</b>		<b>7.949.537.646</b>	<b>8.305.594.552</b>
<b>I. Các khoản phải thu dài hạn</b>	<b>210</b>		<b>10.000.000</b>	<b>22.200.000</b>
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211		-	-
2. Trả trước cho người bán dài hạn	212		-	-
3. Vốn kinh doanh ở đơn vị trực thuộc	213		-	-
4. Phải thu nội bộ dài hạn	214		-	-
5. Phải thu về cho vay dài hạn	215		-	-
6. Phải thu dài hạn khác	216	V.5b	10.000.000	22.200.000
7. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	219		-	-
<b>II. Tài sản cố định</b>	<b>220</b>		<b>4.550.118.178</b>	<b>4.792.633.080</b>
1. Tài sản cố định hữu hình	221		4.550.118.178	4.792.633.080
<i>Nguyên giá</i>	222	V.8	17.573.349.678	17.452.986.042
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	223		(13.023.231.500)	(12.660.352.962)
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224		-	-
<i>Nguyên giá</i>	225		-	-
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	226		-	-
3. Tài sản cố định vô hình	227		-	-
<i>Nguyên giá</i>	228	V.9	125.000.000	125.000.000
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	229		(125.000.000)	(125.000.000)
<b>III. Bất động sản đầu tư</b>	<b>230</b>		-	-
<i>Nguyên giá</i>	231		-	-
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	232		-	-
<b>IV. Tài sản dở dang dài hạn</b>	<b>240</b>		<b>207.272.727</b>	-
1. Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn	241		-	-
2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	V.10	207.272.727	-
<b>V. Đầu tư tài chính dài hạn</b>	<b>250</b>	<b>V.2</b>	<b>2.000.000.000</b>	<b>2.000.000.000</b>
1. Đầu tư vào công ty con	251		2.000.000.000	2.000.000.000
2. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252		-	-
3. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253		4.000.000.000	4.000.000.000
4. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254		(4.000.000.000)	(4.000.000.000)
5. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	255		-	-
<b>VI. Tài sản dài hạn khác</b>	<b>260</b>		<b>1.182.146.741</b>	<b>1.490.761.472</b>
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.11	1.182.146.741	1.490.761.472
2. Tài sản thuê thu nhập hoãn lại	262		-	-
3. Thiết bị, vật tư, phụ tùng thay thế dài hạn	263		-	-
4. Tài sản dài hạn khác	268		-	-
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>	<b>270</b>		<b>59.432.239.296</b>	<b>61.654.826.566</b>



# CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN CÔNG TRÌNH VIỄN THÔNG

Địa chỉ: Lô 18 Khu đô thị mới Định Công, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

### Bảng cân đối kế toán tổng hợp (tiếp theo)

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>C - NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>300</b>		<b>32.985.326.308</b>	<b>35.257.177.070</b>
<b>I. Nợ ngắn hạn</b>	<b>310</b>		<b>32.866.826.308</b>	<b>35.139.677.070</b>
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	V.12	12.867.875.554	2.635.386.662
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	V.13	2.910.095.933	13.105.341.550
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	V.14	1.518.585.234	1.070.390.422
4. Phải trả người lao động	314		2.784.424.434	3.664.741.693
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	V.15	1.654.333.556	2.150.901.765
6. Phải trả nội bộ ngắn hạn	316		-	-
7. Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	317		-	-
8. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318		406.517.602	367.592.457
9. Phải trả ngắn hạn khác	319	V.16a	10.387.437.002	12.107.765.528
10. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	V.17	300.000.000	-
11. Dự phòng phải trả ngắn hạn	321		-	-
12. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		37.556.993	37.556.993
13. Quỹ bình ổn giá	323		-	-
14. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	324		-	-
<b>II. Nợ dài hạn</b>	<b>330</b>		<b>118.500.000</b>	<b>117.500.000</b>
1. Phải trả người bán dài hạn	331		-	-
2. Người mua trả tiền trước dài hạn	332		-	-
3. Chi phí phải trả dài hạn	333		-	-
4. Phải trả nội bộ về vốn kinh doanh	334		-	-
5. Phải trả nội bộ dài hạn	335		-	-
6. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	336		-	-
7. Phải trả dài hạn khác	337	V.16b	118.500.000	117.500.000
8. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338		-	-
9. Trái phiếu chuyển đổi	339		-	-
10. Cổ phiếu ưu đãi	340		-	-
11. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	341		-	-
12. Dự phòng phải trả dài hạn	342		-	-
13. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	343		-	-

**CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN CÔNG TRÌNH VIÊN THÔNG**

Địa chỉ: Lô 18 Khu đô thị mới Định Công, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

**Bảng cân đối kế toán tổng hợp (tiếp theo)**

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>D - NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>400</b>		<b>26.446.912.988</b>	<b>26.397.649.496</b>
<b>I. Vốn chủ sở hữu</b>	<b>410</b>	<b>V.18</b>	<b>26.446.912.988</b>	<b>26.397.649.496</b>
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		50.000.000.000	50.000.000.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		50.000.000.000	50.000.000.000
- Cổ phiếu ưu đãi	411b		-	-
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		-	-
3. Quyền chọn chuyển đổi trái phiếu	413		-	-
4. Vốn khác của chủ sở hữu	414		-	-
5. Cổ phiếu quỹ	415		-	-
6. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	416		-	-
7. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	417		-	-
8. Quỹ đầu tư phát triển	418		4.184.496.327	4.184.496.327
9. Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp	419		-	-
10. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420		-	-
11. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		(27.737.583.339)	(27.786.846.831)
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a		(27.786.846.831)	(27.786.846.831)
- LNST chưa phân phối kỳ này	421b		49.263.492	-
12. Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản	422		-	-
<b>II. Nguồn kinh phí và quỹ khác</b>	<b>430</b>		<b>-</b>	<b>-</b>
1. Nguồn kinh phí	431		-	-
2. Nguồn kinh phí đã hình thành tài sản cố định	432		-	-
<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>	<b>440</b>		<b>59.432.239.296</b>	<b>61.654.826.566</b>

Người lập biểu



Hà Trung Tín

Kế toán trưởng



Nguyễn Thị Kiều Ngọc

Lập, ngày 31 tháng 3 năm 2022



Nguyễn Hòa Hiệp

# CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN CÔNG TRÌNH VIỄN THÔNG

Địa chỉ: Lô 18 Khu đô thị mới Định Công, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

## BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Đơn vị tính: VND	
			Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1	43.005.858.548	33.707.089.843
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	VI.2	198.164.098	293.503.063
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		42.807.694.450	33.413.586.780
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.3	36.577.317.895	26.722.323.483
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		6.230.376.555	6.691.263.297
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.4	216.724.283	733.784.236
7. Chi phí tài chính	22		-	-
Trong đó: chi phí lãi vay	23		-	-
8. Chi phí bán hàng	25		-	-
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	VI.5	6.119.705.850	25.406.773.698
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		327.394.988	(17.981.726.165)
11. Thu nhập khác	31	VI.6	160.255.069	147.097.641
12. Chi phí khác	32	VI.7	438.386.565	13.688.057
13. Lợi nhuận khác	40		(278.131.496)	133.409.584
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		49.263.492	(17.848.316.581)
15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51		-	-
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		-	-
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		<u>49.263.492</u>	<u>(17.848.316.581)</u>
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.9	-	-
19. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71	VI.9	-	-

Người lập biểu

Hà Trung Tín

Kế toán trưởng

Nguyễn Thị Kiều Ngọc

Lập, ngày 31 tháng 3 năm 2022

Chủ tịch



Nguyễn Hòa Hiệp

002-C  
INH  
TY  
HỮU HẠ  
TƯ V  
C  
NỘI  
TP. H



# CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN CÔNG TRÌNH VIỄN THÔNG

Địa chỉ: Lô 18 Khu đô thị mới Định Công, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

### BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ TỔNG HỢP

(Theo phương pháp gián tiếp)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Đơn vị tính: VND	
			Năm nay	Năm trước
<b>I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh</b>				
1. Lợi nhuận trước thuế	01		49.263.492	(17.848.316.581)
2. Điều chỉnh cho các khoản:				
- Khấu hao tài sản cố định và bất động sản đầu tư	02	V.8	362.878.538	366.628.538
- Các khoản dự phòng	03	V.2, V.6	(1.174.176.506)	17.706.320.694
- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04		-	-
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05	VI.4	-	(49.490.886)
- Chi phí lãi vay	06		-	-
- Các khoản điều chỉnh khác	07		-	-
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08		(762.034.476)	175.141.765
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09		(14.077.850.890)	5.775.361.929
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10		(612.567.184)	343.033.865
- Tăng, giảm các khoản phải trả	11		(2.561.650.762)	4.128.117.346
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12		308.614.731	(1.053.082.088)
- Tăng, giảm chứng khoán kinh doanh	13		-	-
- Tiền lãi vay đã trả	14		-	(35.442.419)
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15		-	-
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16		-	-
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17		-	-
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh</b>	<b>20</b>		<b>(17.705.488.581)</b>	<b>9.333.130.398</b>
<b>II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư</b>				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	21		(327.636.363)	-
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	22		-	-
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23		-	-
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24		-	1.824.663.996
5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25		-	-
6. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26		-	-
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27		-	91.283.190
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư</b>	<b>30</b>		<b>(327.636.363)</b>	<b>1.915.947.186</b>

# CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN CÔNG TRÌNH VIỄN THÔNG

Địa chỉ: Lô 18 Khu đô thị mới Định Công, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ tổng hợp (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
<b>III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính</b>				
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	31		-	-
2. Tiền trả lại vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32		-	-
3. Tiền thu từ đi vay	33	V.17	300.000.000	-
4. Tiền trả nợ gốc vay	34		-	-
5. Tiền trả nợ gốc thuê tài chính	35		-	-
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36		(10.200.000)	-
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính</b>	<b>40</b>		<b>289.800.000</b>	<b>-</b>
<b>Lưu chuyển tiền thuần trong năm</b>	<b>50</b>		<b>(17.743.324.944)</b>	<b>11.249.077.584</b>
<b>Tiền và tương đương tiền đầu năm</b>	<b>60</b>	<b>V.1</b>	<b>22.069.816.293</b>	<b>10.820.738.709</b>
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		-	-
<b>Tiền và tương đương tiền cuối năm</b>	<b>70</b>	<b>V.1</b>	<b>4.326.491.349</b>	<b>22.069.816.293</b>

Người lập biểu

Hà Trung Tín

Kế toán trưởng

Nguyễn Thị Kiều Ngọc

Lập, ngày 31 tháng 3 năm 2022



Nguyễn Hòa Hiệp



# CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN CÔNG TRÌNH VIỄN THÔNG

Địa chỉ: Lô 18 khu đô thị mới Định Công, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

## BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

### I. ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG

#### 1. Hình thức sở hữu vốn

Công ty Cổ phần Phát triển Công trình Viễn thông (sau đây gọi tắt là “ Công ty”) là công ty cổ phần.

#### 2. Lĩnh vực kinh doanh

Lĩnh vực kinh doanh của Công ty là xây lắp.

#### 3. Ngành nghề kinh doanh

Hoạt động kinh doanh chính của Công ty là xây dựng các công trình bưu chính, viễn thông, công nghệ thông tin và các công trình công nghiệp, giao thông dân dụng.

#### 4. Chu kỳ sản xuất, kinh doanh thông thường

Chu kỳ sản xuất kinh doanh thông thường của Công ty không quá 12 tháng.

#### 5. Cấu trúc Công ty

##### *Công ty con*

Công ty chỉ đầu tư vào 01 công ty con là Công ty TNHH Một thành viên Cơ khí và Xây lắp thông tin có trụ sở chính tại Lô 18, khu đô thị mới Định Công, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội. Hoạt động kinh doanh chính của công ty con này là xây lắp. Tại ngày kết thúc năm tài chính, tỷ lệ vốn góp Công ty tại công ty con này là 100%, tỷ lệ quyền biểu quyết và tỷ lệ lợi ích tương đương với tỷ lệ vốn góp.

##### *Các Đơn vị trực thuộc không có tư cách pháp nhân hạch toán phụ thuộc*

<u>Tên đơn vị</u>	<u>Địa chỉ</u>
Chi nhánh Công ty Cổ phần Phát triển Công trình Viễn thông – Xí nghiệp Hàn nối – Đo Kiểm	Lô 18, khu đô thị mới Định Công, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
Chi nhánh Công ty Cổ phần Phát triển Công trình Viễn thông – Xí nghiệp Xây lắp Tư vấn - Thiết kế (giải thể ngày 26/4/2021)	Lô 18, khu đô thị mới Định Công, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
Chi nhánh Công ty Cổ phần Phát triển Công trình Viễn thông – Chi nhánh Miền Nam (giải thể ngày 26/4/2021)	147/30 quốc lộ 1K, thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai

#### 6. Đặc điểm về hoạt động của Công ty trong năm có ảnh hưởng đến Báo cáo tài chính

Trong năm, Công ty đã giải thể hoạt động của 2 Chi nhánh, bao gồm: Chi nhánh Công ty Cổ phần Phát triển Công trình Viễn thông – Xí nghiệp Hàn nối – Đo kiểm và Chi nhánh Công ty Cổ phần Phát triển Công trình Viễn thông – Chi nhánh miền Nam theo các Quyết định số 07/2021/QĐ-HĐQT và Quyết định số 08/QĐ-HĐQT ngày 26/4/2021 của Hội đồng Quản trị. Số liệu của 2 Chi nhánh này đã được bàn giao về văn phòng Công ty để tiếp tục quản lý, theo dõi.

#### 7. Đại dịch Covid-19

Năm 2021, dịch Covid-19 lây lan trên diện rộng đã ảnh hưởng tiêu cực đến nền kinh tế Việt Nam nói chung và hoạt động kinh doanh của Công ty nói riêng do nhiều địa phương (TP. Hồ Chí Minh, các tỉnh Đông Nam Bộ, Đồng bằng sông Cửu Long, Miền Trung, TP. Hà Nội,...) phải thực hiện giãn cách xã hội theo Chỉ thị 16+, Chỉ thị 16 hoặc Chỉ thị 15 trong thời gian dài để kiểm soát dịch



# CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN CÔNG TRÌNH VIỄN THÔNG

Địa chỉ: Lô 18 khu đô thị mới Định Công, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)**

bệnh. Các biện pháp ngăn chặn nghiêm ngặt được áp dụng trên phạm vi rộng, giãn cách xã hội kéo dài dẫn đến đứt gãy lưu thông, sản xuất kinh doanh bị đình trệ. Hầu hết các hoạt động thương mại, lưu trú ăn uống phải đóng cửa; chỉ một số cơ sở lưu trú được phép cung cấp dịch vụ cho người bị cách ly có thể hoạt động cầm chừng.

Ban Tổng Giám đốc đã thực hiện đánh giá về tác động tổng thể của tình hình đối với hoạt động sản xuất kinh doanh cũng như các ảnh hưởng về tài chính, bao gồm khả năng thu hồi nợ và nhận thấy dịch Covid-19 đã ảnh hưởng rất lớn đến Công ty. Tuy nhiên, Ban Tổng Giám đốc không thể ước tính được một cách hợp lý các ảnh hưởng của đại dịch COVID-19 đến Báo cáo tài chính tổng hợp cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021.

### 8. Tuyên bố về khả năng so sánh thông tin trên Báo cáo tài chính

Các số liệu tương ứng của năm trước so sánh được với số liệu của năm nay.

### 9. Nhân viên

Tại ngày kết thúc năm tài chính, Công ty có 112 nhân viên đang làm việc (số đầu năm là 78 nhân viên).

## II. NĂM TÀI CHÍNH, ĐƠN VỊ TIỀN TỆ SỬ DỤNG TRONG KẾ TOÁN

### 1. Năm tài chính

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm.

### 2. Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán

Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán là Đồng Việt Nam (VND) do phần lớn các nghiệp vụ được thực hiện bằng đơn vị tiền tệ VND.

## III. CHUẨN MỰC VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN ÁP DỤNG

### 1. Chế độ kế toán áp dụng

Công ty áp dụng các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 và các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính tổng hợp.

### 2. Tuyên bố về việc tuân thủ chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán

Ban Tổng Giám đốc đảm bảo đã tuân thủ yêu cầu của các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 cũng như các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính tổng hợp.

## IV. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN ÁP DỤNG

### 1. Cơ sở lập Báo cáo tài chính

Báo cáo tài chính được lập trên cơ sở kế toán dồn tích (trừ các thông tin liên quan đến các luồng tiền).

Các đơn vị trực thuộc hình thành bộ máy kế toán riêng, hạch toán phụ thuộc. Báo cáo tài chính tổng hợp của toàn Công ty được lập trên cơ sở tổng hợp Báo cáo tài chính của các đơn vị trực thuộc. Doanh thu và số dư giữa các đơn vị trực thuộc được loại trừ khi lập Báo cáo tài chính tổng hợp.



## **CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN CÔNG TRÌNH VIỄN THÔNG**

Địa chỉ: Lô 18 khu đô thị mới Định Công, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

### **BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)**

#### **2. Tiền và các khoản tương đương tiền**

Tiền bao gồm tiền mặt và tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn. Các khoản tương đương tiền là các khoản đầu tư ngắn hạn có thời hạn thu hồi không quá 3 tháng kể từ ngày đầu tư, có khả năng chuyển đổi dễ dàng thành một lượng tiền xác định và không có rủi ro trong việc chuyển đổi thành tiền tại thời điểm báo cáo.

#### **3. Các khoản đầu tư tài chính**

##### ***Đầu tư vào công ty con***

Công ty con là doanh nghiệp chịu sự kiểm soát của Công ty. Việc kiểm soát đạt được khi Công ty có khả năng kiểm soát các chính sách tài chính và hoạt động của doanh nghiệp nhận đầu tư nhằm thu được lợi ích kinh tế từ các hoạt động của doanh nghiệp đó.

##### ***Ghi nhận ban đầu***

Khoản đầu tư vào công ty con được ghi nhận ban đầu theo giá gốc, bao gồm giá mua hoặc khoản góp vốn cộng các chi phí liên quan trực tiếp đến việc đầu tư. Trường hợp đầu tư bằng tài sản phi tiền tệ, giá trị khoản đầu tư được ghi nhận theo giá trị hợp lý của tài sản phi tiền tệ tại thời điểm phát sinh.

##### ***Dự phòng tổn thất cho các khoản đầu tư vào công ty con***

Dự phòng tổn thất cho các khoản đầu tư vào công ty con được trích lập khi công ty con bị lỗ với mức trích lập bằng chênh lệch giữa vốn đầu tư thực tế của các bên tại công ty con và vốn chủ sở hữu thực có nhân với tỷ lệ sở hữu vốn điều lệ thực góp của Công ty tại công ty con. Nếu công ty con là đối tượng lập Báo cáo tài chính hợp nhất thì căn cứ để xác định dự phòng tổn thất là Báo cáo tài chính hợp nhất.

Tăng, giảm số dự phòng tổn thất đầu tư vào công ty con cần phải trích lập tại ngày kết thúc năm tài chính được ghi nhận vào chi phí tài chính.

##### ***Các khoản đầu tư vào công cụ vốn của đơn vị khác***

Đầu tư vào công cụ vốn của đơn vị khác bao gồm các khoản đầu tư công cụ vốn nhưng Công ty không có quyền kiểm soát, đồng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên được đầu tư.

Các khoản đầu tư vào công cụ vốn của đơn vị khác được ghi nhận ban đầu theo giá gốc, bao gồm giá mua hoặc khoản góp vốn cộng các chi phí trực tiếp liên quan đến hoạt động đầu tư. Cổ tức và lợi nhuận của các kỳ trước khi khoản đầu tư được mua được hạch toán giảm giá trị của chính khoản đầu tư đó. Cổ tức và lợi nhuận của các kỳ sau khi khoản đầu tư được mua được ghi nhận doanh thu. Cổ tức được nhận bằng cổ phiếu chi được theo dõi số lượng cổ phiếu tăng thêm, không ghi nhận giá trị cổ phiếu nhận được.

Dự phòng tổn thất cho các khoản đầu tư vào công cụ vốn của đơn vị khác được trích lập như sau:

- Đối với khoản đầu tư vào cổ phiếu niêm yết hoặc giá trị hợp lý khoản đầu tư được xác định tin cậy, việc lập dự phòng dựa trên giá trị thị trường của cổ phiếu.
- Đối với khoản đầu tư không xác định được giá trị hợp lý tại thời điểm báo cáo, việc lập dự phòng được thực hiện căn cứ vào khoản lỗ của đơn vị được đầu tư, với mức trích lập bằng chênh lệch giữa vốn đầu tư thực tế của các bên tại đơn vị và vốn chủ sở hữu thực có tại ngày kết thúc năm tài chính nhân với tỷ lệ sở hữu vốn điều lệ thực góp của Công ty tại đơn vị đó.

Tăng, giảm số dự phòng tổn thất đầu tư vào công cụ vốn của đơn vị khác cần phải trích lập tại ngày kết thúc năm tài chính được ghi nhận vào chi phí tài chính.



# CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN CÔNG TRÌNH VIỄN THÔNG

Địa chỉ: Lô 18 khu đô thị mới Định Công, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)**

## 4. Các khoản phải thu

Các khoản nợ phải thu được trình bày theo giá trị ghi sổ trừ đi các khoản dự phòng phải thu khó đòi.

Việc phân loại các khoản phải thu là phải thu khách hàng và phải thu khác được thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Phải thu của khách hàng phản ánh các khoản phải thu mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch có tính chất mua – bán giữa Công ty và người mua là đơn vị độc lập với Công ty.
- Phải thu khác phản ánh các khoản phải thu không có tính thương mại, không liên quan đến giao dịch mua – bán.

Dự phòng phải thu khó đòi được lập cho từng khoản nợ phải thu khó đòi, sau khi đã bù trừ với các khoản nợ phải trả (nếu có). Mức trích lập căn cứ vào tuổi nợ quá hạn của các khoản nợ hoặc dự kiến mức tổn thất có thể xảy ra, cụ thể như sau:

- Đối với nợ phải thu quá hạn thanh toán:
  - 30% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 6 tháng đến dưới 1 năm.
  - 50% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 1 năm đến dưới 2 năm.
  - 70% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 2 năm đến dưới 3 năm.
  - 100% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 3 năm trở lên.
- Đối với nợ phải thu chưa quá hạn thanh toán nhưng khó có khả năng thu hồi: căn cứ vào dự kiến mức tổn thất để lập dự phòng.

Tăng, giảm số dư dự phòng nợ phải thu khó đòi cần phải trích lập tại ngày kết thúc năm tài chính được ghi nhận vào chi phí quản lý doanh nghiệp.

## 5. Hàng tồn kho

Hàng tồn kho được ghi nhận theo giá thấp hơn giữa giá gốc và giá trị thuần có thể thực hiện được.

Giá gốc hàng tồn kho được xác định như sau:

- Nguyên vật liệu: bao gồm chi phí mua và các chi phí liên quan trực tiếp khác phát sinh để có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái hiện tại.
- Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang: bao gồm chi phí nguyên vật liệu chính, chi phí nhân công và các chi phí có liên quan trực tiếp khác.

Giá xuất kho được tính theo phương pháp bình quân gia quyền và được hạch toán theo phương pháp kê khai thường xuyên.

Giá trị thuần có thể thực hiện được là giá bán ước tính của hàng tồn kho trong kỳ sản xuất, kinh doanh bình thường trừ chi phí ước tính để hoàn thành và chi phí ước tính cần thiết cho việc tiêu thụ chúng.

Dự phòng giảm giá hàng tồn kho được lập cho từng mặt hàng tồn kho có giá gốc lớn hơn giá trị thuần có thể thực hiện được. Đối với dịch vụ cung cấp dở dang, việc lập dự phòng giảm giá được tính theo từng loại dịch vụ có mức giá riêng biệt. Tăng, giảm số dư dự phòng giảm giá hàng tồn kho cần phải trích lập tại ngày kết thúc năm tài chính được ghi nhận vào giá vốn hàng bán.

## 6. Chi phí trả trước

Chi phí trả trước bao gồm các chi phí thực tế đã phát sinh nhưng có liên quan đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của nhiều kỳ kế toán. Chi phí trả trước của Công ty chủ yếu là công cụ dụng cụ và chi phí sửa chữa tài sản cố định. Các chi phí trả trước này được phân bổ trong khoảng thời gian trả trước hoặc thời gian các lợi ích kinh tế tương ứng được tạo ra từ các chi phí này.



# CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN CÔNG TRÌNH VIỄN THÔNG

Địa chỉ: Lô 18 khu đô thị mới Định Công, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)**

### **Công cụ, dụng cụ**

Các công cụ, dụng cụ đã đưa vào sử dụng được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng với thời gian phân bổ không quá 3 năm.

### **Chi phí sửa chữa tài sản cố định**

Chi phí sửa chữa tài sản cố định phát sinh một lần có giá trị lớn được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng trong 3 năm.

## **7. Tài sản cố định hữu hình**

Tài sản cố định hữu hình được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế. Nguyên giá tài sản cố định hữu hình bao gồm toàn bộ các chi phí mà Công ty phải bỏ ra để có được tài sản cố định tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Các chi phí phát sinh sau ghi nhận ban đầu chỉ được ghi tăng nguyên giá tài sản cố định nếu các chi phí này chắc chắn làm tăng lợi ích kinh tế trong tương lai do sử dụng tài sản đó. Các chi phí phát sinh không thỏa mãn điều kiện trên được ghi nhận là chi phí sản xuất, kinh doanh trong năm.

Khi tài sản cố định hữu hình được bán hay thanh lý, nguyên giá và giá trị hao mòn lũy kế được xóa sổ và lãi, lỗ phát sinh do thanh lý được ghi nhận vào thu nhập hay chi phí trong năm.

Tài sản cố định hữu hình được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính. Số năm khấu hao của các loại tài sản cố định hữu hình như sau:

<u>Loại tài sản cố định</u>	<u>Số năm</u>
Nhà cửa, vật kiến trúc	05 - 30
Máy móc và thiết bị	05 - 10
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	06 - 08
Thiết bị, dụng cụ quản lý	04 - 06
Tài sản cố định khác	05 - 10

## **8. Tài sản cố định vô hình**

Tài sản cố định vô hình được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế.

Nguyên giá tài sản cố định vô hình bao gồm toàn bộ các chi phí mà Công ty phải bỏ ra để có được tài sản cố định tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Chi phí liên quan đến tài sản cố định vô hình phát sinh sau khi ghi nhận ban đầu được ghi nhận là chi phí sản xuất, kinh doanh trong năm trừ khi các chi phí này gắn liền với một tài sản cố định vô hình cụ thể và làm tăng lợi ích kinh tế từ các tài sản này.

Khi tài sản cố định vô hình được bán hay thanh lý, nguyên giá và giá trị hao mòn lũy kế được xóa sổ và lãi, lỗ phát sinh do thanh lý được ghi nhận vào thu nhập hay chi phí trong năm.

Tài sản cố định vô hình của Công ty là chương trình phần mềm máy tính.

Chi phí liên quan đến các chương trình phần mềm máy tính không phải là một bộ phận gắn kết với phần cứng có liên quan được vốn hóa. Nguyên giá của phần mềm máy tính là toàn bộ các chi phí mà Công ty đã chi ra tính đến thời điểm đưa phần mềm vào sử dụng. Phần mềm máy tính được khấu hao theo phương pháp đường thẳng trong 06 năm.

## **9. Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả**

Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả được ghi nhận cho số tiền phải trả trong tương lai liên quan đến hàng hóa và dịch vụ đã nhận được. Chi phí phải trả được ghi nhận dựa trên các ước tính hợp lý về số tiền phải trả.

## CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN CÔNG TRÌNH VIỄN THÔNG

Địa chỉ: Lô 18 khu đô thị mới Định Công, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)**

Việc phân loại các khoản phải trả là phải trả người bán, chi phí phải trả và phải trả khác được thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Phải trả người bán phản ánh các khoản phải trả mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch mua hàng hóa, dịch vụ, tài sản và người bán là đơn vị độc lập với Công ty.
- Chi phí phải trả phản ánh các khoản phải trả cho hàng hóa, dịch vụ đã nhận được từ người bán hoặc đã cung cấp cho người mua nhưng chưa chi trả do chưa có hóa đơn hoặc chưa đủ hồ sơ, tài liệu kế toán và các khoản phải trả cho người lao động về tiền lương nghỉ phép, các khoản chi phí sản xuất, kinh doanh phải trích trước.
- Phải trả khác phản ánh các khoản phải trả không có tính thương mại, không liên quan đến giao dịch mua, bán, cung cấp hàng hóa dịch vụ.

Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả được phân loại ngắn hạn và dài hạn trên Bảng cân đối kế toán tổng hợp căn cứ theo kỳ hạn còn lại tại ngày kết thúc năm tài chính.

#### 10. **Vốn chủ sở hữu**

##### *Vốn góp của chủ sở hữu*

Vốn góp của chủ sở hữu được ghi nhận theo số vốn thực tế đã góp của các cổ đông.

#### 11. **Ghi nhận doanh thu và thu nhập**

##### *Doanh thu cung cấp dịch vụ*

Doanh thu cung cấp dịch vụ được ghi nhận khi đồng thời thỏa mãn các điều kiện sau:

- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn. Khi hợp đồng quy định người mua được quyền trả lại dịch vụ đã mua theo những điều kiện cụ thể, doanh thu chỉ được ghi nhận khi những điều kiện cụ thể đó không còn tồn tại và người mua không được quyền trả lại dịch vụ đã cung cấp.
- Công ty đã hoặc sẽ thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch cung cấp dịch vụ đó.
- Xác định được phần công việc đã hoàn thành vào thời điểm báo cáo.
- Xác định được chi phí phát sinh cho giao dịch và chi phí để hoàn thành giao dịch cung cấp dịch vụ đó.

Trường hợp dịch vụ được thực hiện trong nhiều kỳ thì doanh thu được ghi nhận trong kỳ được căn cứ vào kết quả phần công việc đã hoàn thành vào ngày kết thúc năm tài chính.

##### *Doanh thu cho thuê tài sản hoạt động*

Doanh thu cho thuê tài sản hoạt động được ghi nhận theo phương pháp đường thẳng trong suốt thời gian cho thuê. Tiền cho thuê nhận trước của nhiều kỳ được phân bổ vào doanh thu phù hợp với thời gian cho thuê.

##### *Tiền lãi*

Tiền lãi được ghi nhận trên cơ sở thời gian và lãi suất thực tế từng kỳ.

##### *Cổ tức và lợi nhuận được chia*

Cổ tức và lợi nhuận được chia được ghi nhận khi Công ty được quyền nhận cổ tức hoặc lợi nhuận từ việc góp vốn. Cổ tức được nhận bằng cổ phiếu chỉ được theo dõi số lượng cổ phiếu tăng thêm, không ghi nhận giá trị cổ phiếu nhận được.

#### 12. **Hợp đồng xây dựng**

Hợp đồng xây dựng là một hợp đồng được thỏa thuận để xây dựng một tài sản hoặc tổ hợp các tài sản có liên quan chặt chẽ hay phụ thuộc lẫn nhau về mặt thiết kế, công nghệ, chức năng hoặc mục đích sử dụng cơ bản của chúng.

149  
CHI  
CỔ  
CH NI  
M T O  
A  
T A I  
G E



## CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN CÔNG TRÌNH VIỄN THÔNG

Địa chỉ: Lô 18 khu đô thị mới Định Công, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)**

Khi kết quả thực hiện hợp đồng được ước tính một cách đáng tin cậy:

- Đối với các hợp đồng xây dựng quy định nhà thầu được thanh toán theo tiến độ kế hoạch: doanh thu và chi phí liên quan đến hợp đồng được ghi nhận tương ứng với phần công việc đã hoàn thành do Công ty tự xác định vào ngày kết thúc năm tài chính.
- Đối với các hợp đồng xây dựng quy định nhà thầu được thanh toán theo giá trị khối lượng thực hiện: doanh thu và chi phí liên quan đến hợp đồng được ghi nhận tương ứng với phần công việc đã hoàn thành được khách hàng xác nhận và được phản ánh trên hóa đơn đã lập.

Các khoản tăng, giảm khối lượng xây lắp, các khoản thu bồi thường và các khoản thu khác chỉ được ghi nhận doanh thu khi đã được thống nhất với khách hàng.

Khi kết quả thực hiện hợp đồng xây dựng không thể ước tính được một cách đáng tin cậy:

- Doanh thu chỉ được ghi nhận tương đương với chi phí của hợp đồng đã phát sinh mà việc hoàn trả là tương đối chắc chắn.
- Chi phí của hợp đồng chỉ được ghi nhận vào chi phí khi đã phát sinh.

Chênh lệch giữa tổng doanh thu lũy kế của hợp đồng xây dựng đã ghi nhận và khoản tiền lũy kế ghi trên hóa đơn thanh toán theo tiến độ kế hoạch của hợp đồng được ghi nhận là khoản phải thu hoặc phải trả theo tiến độ kế hoạch của các hợp đồng xây dựng.

### 13. Các khoản giảm trừ doanh thu

Các khoản giảm trừ doanh thu là khoản giảm giá trị xây lắp theo quyết toán được duyệt, phát sinh cùng kỳ được điều chỉnh giảm doanh thu của kỳ phát sinh.

Trường hợp các công trình đã được ghi nhận doanh thu từ các năm trước, đến năm nay mới phát sinh khoản giảm giá trị xây lắp thì được ghi giảm doanh thu theo nguyên tắc:

- Nếu khoản giảm giá trị xây lắp phát sinh trước thời điểm phát hành Báo cáo tài chính tổng hợp: ghi giảm doanh thu trên Báo cáo tài chính tổng hợp của năm nay.
- Nếu khoản giảm giá trị xây lắp phát sinh sau thời điểm phát hành Báo cáo tài chính tổng hợp: ghi giảm doanh thu trên Báo cáo tài chính tổng hợp của năm sau.

### 14. Các khoản chi phí

Chi phí là những khoản làm giảm lợi ích kinh tế được ghi nhận tại thời điểm giao dịch phát sinh hoặc khi có khả năng tương đối chắc chắn sẽ phát sinh trong tương lai không phân biệt đã chi tiền hay chưa.

Các khoản chi phí và khoản doanh thu do nó tạo ra phải được ghi nhận đồng thời theo nguyên tắc phù hợp. Trong trường hợp nguyên tắc phù hợp xung đột với nguyên tắc thận trọng, chi phí được ghi nhận căn cứ vào bản chất và quy định của các chuẩn mực kế toán để đảm bảo phản ánh giao dịch một cách trung thực, hợp lý.

### 15. Thuế thu nhập doanh nghiệp

Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp chỉ bao gồm thuế thu nhập hiện hành, là khoản thuế được tính dựa trên thu nhập tính thuế. Thu nhập tính thuế chênh lệch so với lợi nhuận kế toán là do điều chỉnh các khoản chênh lệch tạm thời giữa thuế và kế toán, các chi phí không được trừ cũng như điều chỉnh các khoản thu nhập không phải chịu thuế và các khoản lỗ được chuyển.

### 16. Bên liên quan

Các bên được coi là liên quan nếu một bên có khả năng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên kia trong việc ra quyết định các chính sách tài chính và hoạt động. Các bên cũng được xem là bên liên quan nếu cùng chịu sự kiểm soát chung hay chịu ảnh hưởng đáng kể chung.



# CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN CÔNG TRÌNH VIỄN THÔNG

Địa chỉ: Lô 18 khu đô thị mới Định Công, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)**

Trong việc xem xét mối quan hệ của các bên liên quan, bản chất của mối quan hệ được chú trọng nhiều hơn hình thức pháp lý.

### 17. Báo cáo theo bộ phận

Bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh là một phần có thể xác định riêng biệt tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ và có rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh khác.

Bộ phận theo khu vực địa lý là một phần có thể xác định riêng biệt tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ trong phạm vi một môi trường kinh tế cụ thể và có rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh trong các môi trường kinh tế khác.

Thông tin bộ phận được lập và trình bày phù hợp với chính sách kế toán áp dụng cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính tổng hợp của Công ty.

## V. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN TỔNG HỢP

### 1. Tiền và các khoản tương đương tiền

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Tiền mặt	29.588.638	209.726.373
Tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn	296.902.711	1.679.524.597
Các khoản tương đương tiền ( <i>tiền gửi có kỳ hạn từ 3 tháng trở xuống</i> )	4.000.000.000	20.180.565.323
<b>Cộng</b>	<b><u>4.326.491.349</u></b>	<b><u>22.069.816.293</u></b>

### 2. Đầu tư tài chính dài hạn

	<u>Số cuối năm</u>		<u>Số đầu năm</u>	
	<u>Giá gốc</u>	<u>Dự phòng</u>	<u>Giá gốc</u>	<u>Dự phòng</u>
<i>Đầu tư vào công ty con</i>	<i>2.000.000.000</i>	-	<i>2.000.000.000</i>	-
Công ty TNHH Một thành viên Cơ khí và Xây lắp Thông tin <sup>(i)</sup>	2.000.000.000	-	2.000.000.000	-
<i>Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác</i>	<i>4.000.000.000</i>	<i>(4.000.000.000)</i>	<i>4.000.000.000</i>	<i>(4.000.000.000)</i>
Công ty Cổ phần Viễn thông Thăng Long <sup>(ii)</sup>	4.000.000.000	(4.000.000.000)	4.000.000.000	(4.000.000.000)
<b>Cộng</b>	<b><u>6.000.000.000</u></b>	<b><u>(4.000.000.000)</u></b>	<b><u>6.000.000.000</u></b>	<b><u>(4.000.000.000)</u></b>

(i) Theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0106701333 ngày 02 tháng 12 năm 2014 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp, Công ty đầu tư vào Công ty TNHH Một thành viên Cơ khí và Xây lắp thông tin 2.000.000.000 VND, tương đương 100% vốn điều lệ.

(ii) Công ty đầu tư vào Công ty Cổ phần Viễn thông Thăng Long 4.000.000.000 VND tương đương 3,6% vốn điều lệ. Công ty đã trích lập dự phòng 100% đối với khoản đầu tư này do lỗ lũy kế đã vượt vốn điều lệ và cổ phiếu đã bị hủy niêm yết từ 17 tháng 05 năm 2013. Từ năm 2012 đến nay, Công ty chưa thu thập được báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Viễn thông Thăng Long.

#### Giá trị hợp lý

Công ty chưa xác định giá trị hợp lý của các khoản đầu tư không có giá niêm yết do chưa có hướng dẫn cụ thể về việc xác định giá trị hợp lý.

#### Tình hình hoạt động của công ty con

Công ty con đang hoạt động kinh doanh bình thường, không có thay đổi lớn so với năm trước.





## CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN CÔNG TRÌNH VIỄN THÔNG

Địa chỉ: Lô 18 khu đô thị mới Định Công, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)**

#### *Giao dịch với công ty con*

Các giao dịch trọng yếu giữa Công ty với công ty con như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Doanh thu xây lắp cung cấp cho công ty con	3.330.234.847	8.240.643.697
Cho công ty con thuê văn phòng	120.383.300	123.984.490
Thuê công ty con thực hiện dịch vụ xây lắp	13.180.620.000	-
Điều chỉnh giảm khối lượng xây lắp công ty con cung cấp	-	12.569.401
Công ty con thanh toán tiền vay	-	1.824.663.996
Lãi vay phải thu công ty con	-	49.490.886

#### 3. Phải thu ngắn hạn của khách hàng

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
<i>Phải thu các bên liên quan</i>	<i>2.229.681.045</i>	<i>4.176.326.000</i>
Công ty TNHH Một thành viên Cơ khí và Xây lắp thông tin	2.229.681.045	4.176.326.000
<i>Phải thu các khách hàng khác</i>	<i>29.609.920.693</i>	<i>21.187.801.801</i>
Các đơn vị thuộc Tập đoàn Bưu chính Viễn thông	10.740.119.129	10.762.922.717
Cục Kỹ thuật Nghiệp vụ - Bộ Công an	5.135.446.000	-
Trung tâm mạng lưới MobiFone miền Nam - Chi nhánh Tổng Công ty Viễn thông MobiFone	5.403.017.000	-
Các khách hàng khác	8.331.338.564	10.424.879.084
<b>Cộng</b>	<b><u>31.839.601.738</u></b>	<b><u>25.364.127.801</u></b>

#### 4. Trả trước cho người bán ngắn hạn

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
<i>Trả trước cho bên liên quan</i>	<i>-</i>	<i>8.174.486.171</i>
Công ty TNHH Một thành viên Cơ khí và Xây lắp Thông tin	-	8.174.486.171
<i>Trả trước cho người bán khác</i>	<i>18.913.316.900</i>	<i>1.897.966.900</i>
Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị Thanh Hóa	925.000.000	925.000.000
Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Đô Thị 25	309.000.000	309.000.000
Công ty Cổ phần HTV.BT Việt Nam <sup>(i)</sup>	15.000.000.000	-
Công ty TNHH Xây dựng Phan Đình <sup>(ii)</sup>	2.000.000.000	-
Các nhà cung cấp khác	599.566.900	663.966.900
<b>Cộng</b>	<b><u>18.833.566.900</u></b>	<b><u>10.072.453.071</u></b>

- <sup>(i)</sup> Theo Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất số 90/HĐCN ngày 15/4/2021, Công ty nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đối với 20 thửa đất tổng diện tích 2.575m<sup>2</sup> tại khu dự án 15ha, Bình Thuận từ bên chuyển nhượng là Công ty Cổ phần HTV.BT Việt Nam, với giá chuyển nhượng là 36,05 tỷ VND. Đợt 1 thanh toán 15 tỷ VND ngay sau khi ký hợp đồng; Đợt 2 thanh toán 11 tỷ VND khi Bên chuyển nhượng bàn giao, sang tên Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, trước ngày 30/9/2021. Đợt 3 thanh toán giá trị còn lại trước ngày 31/12/2021. Đến thời điểm lập báo cáo tài chính này, Công ty mới hoàn thành việc thanh toán Đợt 1. Việc bàn giao, sang tên Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất chưa hoàn thành do tình hình dịch bệnh phức tạp dẫn đến các thủ tục hành chính bị gián đoạn kéo dài. Công ty cũng đang lập kế hoạch tài chính để thanh toán lần 2 đầy nhanh tiến độ chuyển nhượng bàn giao, sang tên Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

**CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN CÔNG TRÌNH VIỄN THÔNG**

Địa chỉ: Lô 18 khu đô thị mới Định Công, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)**

- (ii) Là tiền ứng trước theo hợp đồng xây dựng số 96.1/2021/HĐXD ngày 19/4/2021 nhằm thực hiện thi công phần công việc hạng mục thoát nước đối với hệ thống thoát nước điểm cuối trong dự án 15ha Bình Thuận.

**5. Phải thu khác****5a. Phải thu ngắn hạn khác**

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá trị	Dự phòng	Giá trị	Dự phòng
Tạm ứng	14.848.202.200	(13.764.974.067)	16.042.684.714	(14.926.602.498)
Ký cược, ký quỹ	128.294.401	-	25.394.401	-
Phải thu các đơn vị thuộc Tập đoàn Bưu chính Viễn thông	2.426.562.808	(2.426.562.808)	2.426.562.808	(2.426.562.808)
Phải thu của các cá nhân đã nghỉ việc	3.651.462.997	(3.608.820.997)	3.669.960.158	(3.613.750.808)
Phải thu ngắn hạn khác	1.913.201.650	(1.902.265.479)	1.959.415.108	(1.902.265.479)
<b>Cộng</b>	<b>22.967.724.056</b>	<b>(21.702.623.351)</b>	<b>24.124.017.189</b>	<b>(22.869.181.593)</b>

**5b. Phải thu dài hạn khác**

Là các khoản ký quỹ ký cược dài hạn.

**6. Nợ xấu**

Các khoản nợ phải thu sau đây đều có thời gian quá hạn trên 3 năm và đã được trích lập dự phòng 100%.

	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>Phải thu khách hàng</b>	<b>9.513.364.272</b>	<b>9.520.982.536</b>
Công ty Dịch vụ Viễn thông GPC	1.699.604.661	1.699.604.661
Công ty Cổ phần Viễn Thông CSC	1.103.592.921	1.103.592.921
Các đơn vị thuộc Tập đoàn Bưu chính Viễn thông	4.536.177.945	4.536.177.945
Đối tượng khác	2.173.988.745	2.181.607.009
<b>Trả trước cho người bán</b>	<b>1.823.006.900</b>	<b>1.823.006.900</b>
Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị Thanh Hóa	925.000.000	925.000.000
Đối tượng khác	898.006.900	898.006.900
<b>Phải thu Tạm ứng</b>	<b>13.764.974.067</b>	<b>14.926.602.498</b>
Nguyễn Chiến Thắng	2.808.197.510	2.808.197.510
Trương Văn Thông	3.410.228.384	3.410.228.384
Đối tượng khác	7.546.548.173	8.708.176.604
<b>Phải thu khác</b>	<b>7.937.649.284</b>	<b>7.942.579.095</b>
Các đơn vị thuộc Tập đoàn Bưu chính Viễn thông	2.426.562.808	2.426.562.808
Các cá nhân đã nghỉ việc	3.608.820.997	3.613.750.808
Đối tượng khác	1.902.265.479	1.902.265.479
<b>Tài sản thiếu chờ xử lý</b>	<b>237.385.000</b>	<b>237.385.000</b>
<b>Cộng</b>	<b>33.276.379.523</b>	<b>34.450.556.029</b>



**CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN CÔNG TRÌNH VIỄN THÔNG**

Địa chỉ: Lô 18 khu đô thị mới Định Công, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)**

Tình hình biến động dự phòng nợ phải thu khó đòi như sau:

	Năm nay	Năm trước
Số đầu năm	34.450.556.029	16.947.383.173
Trích lập dự phòng bổ sung	-	17.785.634.273
Hoàn nhập dự phòng	(1.174.176.506)	(203.932.914)
Sử dụng dự phòng	-	(78.528.503)
<b>Số cuối năm</b>	<b>33.276.379.523</b>	<b>34.450.556.029</b>

**7. Hàng tồn kho**

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá gốc	Dự phòng	Giá gốc	Dự phòng
Nguyên liệu, vật liệu	214.302.000	(214.302.000)	214.302.000	(214.302.000)
Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang	13.628.694.640	(7.101.554.403)	13.016.127.456	(7.101.554.403)
<b>Cộng</b>	<b>13.842.996.640</b>	<b>(7.315.856.403)</b>	<b>13.230.429.456</b>	<b>(7.315.856.403)</b>

Tình hình biến động dự phòng hàng tồn kho như sau:

	Năm nay	Năm trước
Số đầu năm	7.315.856.403	7.112.708.565
Trích lập dự phòng bổ sung	-	375.112.524
Hoàn nhập dự phòng	-	(171.964.686)
<b>Số cuối năm</b>	<b>7.315.856.403</b>	<b>7.315.856.403</b>

**8. Tài sản cố định hữu hình**

	Nhà cửa, vật kiến trúc	Máy móc và thiết bị	Phương tiện vận tải, truyền dẫn	Thiết bị, dụng cụ quản lý	Cộng
<b>Nguyên giá</b>					
Số đầu năm	11.164.213.205	2.747.349.104	3.430.675.036	110.748.697	17.452.986.042
Mua trong năm	-	-	-	120.363.636	120.363.636
<b>Số cuối năm</b>	<b>11.164.213.205</b>	<b>2.747.349.104</b>	<b>3.430.675.036</b>	<b>231.112.333</b>	<b>17.573.349.678</b>
<i>Trong đó:</i>					
Đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng	637.857.067	2.747.349.104	3.430.675.036	110.748.697	6.926.629.904
Chờ thanh lý	-	-	-	-	-
<b>Giá trị hao mòn</b>					
Số đầu năm	6.371.580.125	2.747.349.104	3.430.675.036	110.748.697	12.660.352.962
Khấu hao trong năm	350.878.538	-	-	12.000.000	362.878.538
<b>Số cuối năm</b>	<b>6.722.458.663</b>	<b>2.747.349.104</b>	<b>3.430.675.036</b>	<b>122.748.697</b>	<b>13.023.231.500</b>
<b>Giá trị còn lại</b>					
Số đầu năm	4.792.633.080	-	-	-	4.792.633.080
<b>Số cuối năm</b>	<b>4.441.754.542</b>	<b>-</b>	<b>-</b>	<b>108.363.636</b>	<b>4.550.118.178</b>
<i>Trong đó:</i>					
Tạm thời chưa sử dụng	-	-	-	-	-
Đang chờ thanh lý	-	-	-	-	-

## CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN CÔNG TRÌNH VIỄN THÔNG

Địa chỉ: Lô 18 khu đô thị mới Định Công, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)**

#### 9. Tài sản cố định vô hình

Là chương trình phần mềm máy tính, đã hết khấu hao nhưng vẫn còn sử dụng.

#### 10. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang

Là chi phí Tư vấn lập Báo cáo đầu tư xây dựng Tòa nhà Telcom.

#### 11. Chi phí trả trước dài hạn

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Chi phí sửa chữa văn phòng	1.124.567.067	1.466.433.306
Công cụ dụng cụ	57.579.674	24.328.166
<b>Cộng</b>	<b><u>1.182.146.741</u></b>	<b><u>1.490.761.472</u></b>

#### 12. Phải trả người bán ngắn hạn

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
<i>Phải trả các bên liên quan</i>	<b><u>6.024.195.829</u></b>	-
Công ty TNHH Một thành viên Cơ khí và Xây lắp thông tin	6.024.195.829	-
<i>Phải trả các nhà cung cấp khác</i>	<b><u>6.843.679.725</u></b>	<b>2.635.386.662</b>
Công ty Cổ phần Điện nhẹ Viễn Thông	874.317.656	874.317.656
Xí nghiệp Quản lý và Phát triển nhà Đồng Đa	607.305.400	607.305.400
Công ty Cổ phần Viễn thông và Giải pháp Công nghệ Việt Nam	2.611.341.876	-
Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển HTC.COM Group	935.000.000	-
Công ty TNHH MTV Thương mại và Dịch vụ Lâm Thanh	708.243.987	-
Các nhà cung cấp khác	1.107.470.806	1.153.763.606
<b>Cộng</b>	<b><u>12.867.875.554</u></b>	<b><u>2.635.386.662</u></b>

#### 13. Người mua trả tiền trước ngắn hạn

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Cục kỹ thuật nghiệp vụ - Bộ Công An	-	11.563.434.000
Tổng Công ty Mạng lưới Viettel - Chi nhánh Tập đoàn Viễn thông Quân Đội	774.300.553	1.336.799.265
Công ty Cổ phần HTV.BT Việt Nam (*)	2.000.000.000	-
Các khách hàng khác	135.795.380	205.107.285
<b>Cộng</b>	<b><u>2.910.095.933</u></b>	<b><u>13.105.341.550</u></b>

(\*) Là tiền ứng trước theo hợp đồng xây dựng số 03/2021/HĐXD nhằm thi công phần việc, hạng mục thoát nước nổi với hệ thống thoát nước điểm cuối trong dự án 15 ha Phan Rí Cửa, Bình Thuận ra khỏi khu dân cư tới cửa xả.



## CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN CÔNG TRÌNH VIỄN THÔNG

Địa chỉ: Lô 18 khu đô thị mới Định Công, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

#### 14. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước

	Số đầu năm	Số phải nộp trong năm	Số đã nộp trong năm	Số cuối năm
Thuế GTGT hàng bán nội địa	836.849.035	1.655.658.865	(1.206.428.368)	1.286.079.532
Thuế thu nhập doanh nghiệp	36.396.621		-	36.396.621
Thuế thu nhập cá nhân	82.855.214	42.241.706	(43.277.391)	81.819.529
Tiền thuê đất, thuế nhà đất	-	1.017.670.112	(1.017.670.112)	-
Các khoản phí, lệ phí và các khoản phải nộp khác	114.289.552	9.285.475	(9.285.475)	114.289.552
<b>Cộng</b>	<b>1.070.390.422</b>	<b>2.724.856.158</b>	<b>(2.276.661.346)</b>	<b>1.518.585.234</b>

#### *Thuế giá trị gia tăng*

Công ty nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ với thuế suất 10%.

#### *Thuế thu nhập doanh nghiệp*

Công ty nộp thuế thu nhập doanh nghiệp với thuế suất 20%.

	Năm nay	Năm trước
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	49.263.492	(17.848.316.581)
Các khoản điều chỉnh tăng, giảm lợi nhuận kế toán để xác định lợi nhuận chịu thuế thu nhập doanh nghiệp:	(731.108.972)	18.174.434.854
- Các khoản điều chỉnh tăng	443.067.534	18.174.434.854
<i>Chi phí công nợ không có xác nhận</i>	-	17.785.634.273
<i>Chi phí dự phòng hàng tồn kho</i>	-	375.112.524
<i>Tiền phạt thuế</i>	4.285.475	190.000
<i>Chi phí không phục vụ hoạt động kinh doanh</i>	429.591.819	
<i>Chi phí khác</i>	9.190.240	13.498.057
- Các khoản điều chỉnh giảm	(1.174.176.506)	-
<i>Hoàn nhập dự phòng công nợ</i>	(1.174.176.506)	-
Thu nhập chịu thuế	(681.845.480)	326.118.273
Lỗi các năm trước được chuyển	-	(326.118.273)
Thu nhập tính thuế	-	-
Thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp	20%	20%
<b>Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp</b>	<b>-</b>	<b>-</b>

Việc xác định thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp của Công ty được căn cứ vào các quy định hiện hành về thuế. Tuy nhiên, những quy định này thay đổi theo từng thời kỳ và các quy định về thuế đối với nhiều loại giao dịch khác nhau có thể được giải thích theo nhiều cách khác nhau. Do vậy số thuế được trình bày trên Báo cáo tài chính có thể sẽ thay đổi khi cơ quan thuế kiểm tra.

#### *Tiền thuê đất*

Công ty phải nộp tiền thuê đất đối với các diện tích đất sau:

- Diện tích 2.292,6 m<sup>2</sup> đất đang sử dụng tại Lô 18 khu đô thị mới Định Công, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội với mức 247.385 VND/m<sup>2</sup>/năm theo thông báo của Chi cục thuế Quận Hoàng Mai;
- Diện tích 3.940 m<sup>2</sup> đất tại Dương Nội, quận Hà Đông, Hà Nội với mức 219.757.440 VND/năm theo thông báo của Chi cục thuế Quận Hà Đông;

## CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN CÔNG TRÌNH VIỄN THÔNG

Địa chỉ: Lô 18 khu đô thị mới Định Công, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)**

- Diện tích 444,7 m<sup>2</sup> đất tại đường Nguyễn Ái Quốc, phường Hóa An, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai với đơn giá 46.500 VND/m<sup>2</sup>/năm theo thông báo của Cục thuế Tỉnh Đồng Nai.

Trong năm, Công ty được miễn giảm 30% tiền thuê đất phải nộp theo quyết định số 27/2021/QĐ-TTg ngày 25 tháng 9 năm 2021 về việc giảm tiền thuê đất của năm 2021 đối với các đối tượng bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19.

#### Thuế nhà đất

Thuế nhà đất được nộp theo thông báo của cơ quan thuế.

#### Các loại thuế khác

Công ty kê khai và nộp theo quy định.

### 15. Chi phí phải trả ngắn hạn

	Số cuối năm	Số đầu năm
Chi phí các công trình trích trước	1.251.427.346	1.747.995.555
Chi phí lãi vay phải trả	402.906.210	402.906.210
<b>Cộng</b>	<b>1.654.333.556</b>	<b>2.150.901.765</b>

### 16. Các khoản phải trả khác

#### 16a. Phải trả ngắn hạn khác

	Số cuối năm	Số đầu năm
Kinh phí công đoàn	195.115.145	205.613.245
Phải trả các khoản vay cá nhân không đúng thẩm quyền chờ xử lý	1.340.170.700	1.340.170.700
Nhận ký quỹ, ký cược ngắn hạn	15.686.000	27.500.000
Cổ tức, lợi nhuận phải trả	1.403.244.544	1.413.444.544
Phải trả các cá nhân tiền chi quá tạm ứng	5.081.004.376	6.293.374.918
Các khoản phải trả ngắn hạn khác	2.352.216.237	2.827.662.121
<b>Cộng</b>	<b>10.387.437.002</b>	<b>12.107.765.528</b>

#### 16b. Phải trả dài hạn khác

Là các khoản nhận đặt cọc dài hạn.

### 17. Vay ngắn hạn

Là khoản vay bên liên quan là ông Lại Trung Dũng theo Hợp đồng vay số 3112/2021/HĐTD ngày 31/12/2021, thời hạn vay 1 tháng, lãi suất vay là 0% nhằm mục đích phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh. Khoản vay không có tài sản đảm bảo.

### 18. Vốn chủ sở hữu

#### 18a. Bảng đối chiếu biến động của vốn chủ sở hữu

	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	Quỹ đầu tư phát triển	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Cộng
Số dư đầu năm trước	50.000.000.000	4.184.496.327	(9.938.530.250)	44.245.966.077
Lợi nhuận trong năm	-	-	(17.848.316.581)	(17.848.316.581)
<b>Số dư cuối năm trước</b>	<b>50.000.000.000</b>	<b>4.184.496.327</b>	<b>(27.786.846.831)</b>	<b>26.397.649.496</b>
Số dư đầu năm nay	50.000.000.000	4.184.496.327	(27.786.846.831)	26.397.649.496
Lợi nhuận trong năm	-	-	49.263.492	49.263.492
<b>Số dư cuối năm nay</b>	<b>50.000.000.000</b>	<b>4.184.496.327</b>	<b>(27.737.583.339)</b>	<b>26.446.912.988</b>



## CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN CÔNG TRÌNH VIỆN THÔNG

Địa chỉ: Lô 18 khu đô thị mới Định Công, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)**

#### 18b. Chi tiết vốn góp của chủ sở hữu

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Ông Nguyễn Hòa Hiệp	14.500.000.000	14.500.000.000
Ông Lê Hải Đoàn	12.400.000.000	12.400.000.000
Ông Lại Trung Dũng	13.143.500.000	12.309.500.000
Các cổ đông khác	9.956.500.000	10.790.500.000
<b>Cộng</b>	<b><u>50.000.000.000</u></b>	<b><u>50.000.000.000</u></b>

#### 18c. Cổ phiếu

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành	5.000.000	5.000.000
Số lượng cổ phiếu phổ thông đã phát hành	5.000.000	5.000.000
Số lượng cổ phiếu phổ thông đang lưu hành	5.000.000	5.000.000

Mệnh giá cổ phiếu đang lưu hành: 10.000 VND.

## VI. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH TỔNG HỢP

### 1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Doanh thu hợp đồng xây dựng	30.688.056.429	20.819.212.606
Doanh thu dịch vụ tư vấn thiết kế	9.053.211.914	9.632.320.002
Doanh thu cung cấp dịch vụ khác	3.264.590.205	3.255.557.235
<b>Cộng</b>	<b><u>43.005.858.548</u></b>	<b><u>33.707.089.843</u></b>

### 2. Các khoản giảm trừ doanh thu

Là khoản giảm doanh thu xây lắp theo quyết toán công trình.

### 3. Giá vốn hàng bán

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Giá vốn của hợp đồng xây dựng	29.099.021.868	18.408.528.666
Giá vốn dịch vụ tư vấn thiết kế	7.301.783.154	7.930.847.862
Giá vốn dịch vụ khác	176.512.873	179.799.117
Trích lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho	-	203.147.838
<b>Cộng</b>	<b><u>36.577.317.895</u></b>	<b><u>26.722.323.483</u></b>

### 4. Doanh thu hoạt động tài chính

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Lãi tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn	215.588.858	681.311.756
Lãi tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn	1.135.425	2.981.594
Lãi dự thu tiền cho vay	-	49.490.886
<b>Cộng</b>	<b><u>216.724.283</u></b>	<b><u>733.784.236</u></b>

## CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN CÔNG TRÌNH VIỄN THÔNG

Địa chỉ: Lô 18 khu đô thị mới Định Công, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

#### 5. Chi phí quản lý doanh nghiệp

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí cho nhân viên	3.402.819.367	3.924.334.255
Chi phí đồ dùng văn phòng	19.759.242	172.952.758
Chi phí khấu hao tài sản cố định	186.365.665	171.079.421
Thuế, phí và lệ phí	810.202.597	1.505.955.170
Dự phòng/(Hoàn nhập) dự phòng phải thu khó đòi	(1.174.176.506)	17.581.701.359
Chi phí dịch vụ mua ngoài	698.866.505	831.457.617
Các chi phí khác	2.175.868.980	1.219.293.118
<b>Cộng</b>	<b><u>6.119.705.850</u></b>	<b><u>25.406.773.698</u></b>

#### 6. Thu nhập khác

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Thu lại chi phí khoán tạm ứng doanh thu công trình bị chủ đầu tư cắt giảm	147.343.381	136.667.498
Thu nhập khác	12.911.688	10.430.143
<b>Cộng</b>	<b><u>160.255.069</u></b>	<b><u>147.097.641</u></b>

#### 7. Chi phí khác

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Tiền thuê đất Đồng Nai năm 1996-2020 (*)	424.910.850	-
Chi phí khác	13.475.715	13.688.057
<b>Cộng</b>	<b><u>438.386.565</u></b>	<b><u>13.688.057</u></b>

(\*) Tiền thuê đất phải nộp từ năm 1996 đến năm 2020 tại Đồng Nai, theo Thông báo số 438 ngày 06/4/2021 của Cục Thuế tỉnh Đồng Nai.

#### 8. Chi phí sản xuất kinh doanh theo yếu tố

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí nguyên liệu, vật liệu	10.040.266.948	6.713.936.731
Chi phí nhân công	14.892.756.676	21.037.585.462
Chi phí khấu hao tài sản cố định	362.878.538	366.628.538
Dự phòng/(Hoàn nhập) dự phòng phải thu khó đòi	(1.174.176.506)	17.581.701.359
Chi phí dịch vụ mua ngoài	3.316.237.126	3.877.564.174
Chi phí khác	3.078.326.523	3.126.337.427
<b>Cộng</b>	<b><u>30.516.289.305</u></b>	<b><u>52.703.753.691</u></b>

#### 9. Lãi trên cổ phiếu

Thông tin về lãi trên cổ phiếu được trình bày trên Báo cáo tài chính hợp nhất.

## VII. NHỮNG THÔNG TIN KHÁC

#### 1. Giao dịch và số dư với các bên liên quan

Các bên liên quan với Công ty bao gồm: các thành viên quản lý chủ chốt, các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt và các bên liên quan khác.

AA96  
CHI  
CỔ  
CH NH  
M TÔI  
A  
TẠI  
VNG E



## CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN CÔNG TRÌNH VIỄN THÔNG

Địa chỉ: Lô 18 khu đô thị mới Định Công, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)**

#### 1a. *Giao dịch và số dư với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt*

Các thành viên quản lý chủ chốt gồm: các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và các thành viên Ban điều hành (Ban Tổng Giám đốc). Các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt là các thành viên mật thiết trong gia đình các thành viên quản lý chủ chốt.

*Giao dịch và công nợ với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt*

Công ty không phát sinh giao dịch và công nợ với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt.

*Thu nhập của các thành viên quản lý chủ chốt*

Thu nhập của các thành viên quản lý chủ chốt chỉ có lương:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Ông Vũ Đức Quang - Chủ tịch Hội đồng Quản trị (đến 01/7/2021)	171.830.374	190.409.670
Ông Đỗ Quốc Toàn – Tổng Giám đốc (từ 01/7/2021)	82.110.000	-
Ông Dương Vũ Cường - Tổng Giám đốc (đến 01/7/2021) / Phó Tổng Giám đốc (từ 01/7/2021)	154.364.718	170.248.605
Bà Ngô Thị Bích Vân - Phó Tổng Giám đốc (từ 01/7/2021)	78.540.000	-
Ông Vũ Minh Yên - Phó Tổng Giám đốc (đến 01/7/2021)	25.801.364	142.820.269
Ông Nguyễn Công Toàn - Trưởng Ban Kiểm soát	37.566.136	129.759.451
<b>Cộng</b>	<b><u>550.212.592</u></b>	<b><u>633.237.995</u></b>

#### 1b. *Giao dịch và số dư với các bên liên quan khác*

Các bên liên quan khác với Công ty gồm:

<u>Bên liên quan khác</u>	<u>Mối quan hệ</u>
Công ty TNHH Một thành viên Cơ khí và Xây lắp thông tin	Công ty con
Ông Lại Trung Dũng	Cổ đông lớn

*Giao dịch với các bên liên quan khác*

Ngoài các giao dịch phát sinh với công ty con đã được trình bày ở thuyết minh số V.2, Công ty phát sinh giao dịch khác với bên liên quan khác không phải là công ty con, công ty liên kết như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
<b>Ông Lại Trung Dũng</b>		
Vay ngắn hạn bằng tiền	300.000.000	-

*Công nợ với các bên liên quan khác*

Công nợ với các bên liên quan được trình bày tại các thuyết minh số V.3, V.4, V.12 và V.17.

Các khoản công nợ với các bên liên quan khác không có bảo đảm và sẽ được thanh toán bằng tiền.

#### 2. **Thông tin về bộ phận**

Công ty chỉ hoạt động chủ yếu trong lĩnh vực kinh doanh là thiết kế, tư vấn và xây lắp các công trình viễn thông trong một khu vực địa lý là lãnh thổ Việt Nam. Do đó, Công ty không trình bày báo cáo bộ phận. Doanh thu và giá vốn theo lĩnh vực kinh doanh được trình bày tại thuyết minh số VI.1 và VI.2.

## CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN CÔNG TRÌNH VIỄN THÔNG

Địa chỉ: Lô 18 khu đô thị mới Định Công, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)**

#### 3. Thông tin về hoạt động liên tục

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, Công ty lỗ lũy kế 27.737.583.339 VND, vốn chủ sở hữu âm 23.553.087.012 VND và lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh năm 2021 âm 17.705.488.581 VND. Các yếu tố này có thể ảnh hưởng đến khả năng hoạt động liên tục của Công ty. Tuy nhiên, Công ty vẫn đang triển khai các hoạt động kinh doanh bình thường và Ban Tổng Giám đốc tin tưởng rằng Công ty có khả năng tiếp tục duy trì hoạt động kinh doanh trong vòng 12 tháng kể từ ngày lập Báo cáo tài chính tổng hợp này. Do vậy Báo cáo tài chính tổng hợp cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021 vẫn được lập dựa trên giả thiết Công ty hoạt động kinh doanh liên tục.

#### 4. Sự kiện phát sinh sau ngày kết thúc năm tài chính

Không có sự kiện trọng yếu phát sinh sau ngày kết thúc năm tài chính yêu cầu phải điều chỉnh số liệu hoặc công bố trên Báo cáo tài chính tổng hợp.

Lập, ngày 31 tháng 3 năm 2022

Người lập biểu

Hà Trung Tín

Kế toán trưởng

Nguyễn Thị Kiều Ngọc



Nguyễn Hòa Hiệp

